

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày: 25-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 và 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2024/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Thạch T, sinh năm 1996 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số B, Khóm 1, Phường 8, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch B và bà Hiên Kim X; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/10/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; bị bắt tạm giam ngày 11/8/2023; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Đỗ Duy T, sinh năm 2001; nơi cư trú: Tổ dân phố X, xã E, huyện X, tỉnh Đắk Lắk; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Lăng Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/8/2023, Thạch T thấy xe mô tô hiệu Deahan, màu nâu, biển số 81H9-5081 của anh Đỗ Duy T đang dừng trước khu nhà trọ N thuộc Khu phố 1, phường H, thành phố T không có người trông giữ; T đi lại đẩy xe đi được khoảng 70m thì anh T phát hiện đuổi theo bắt giữ T giao cho Công an phường H, thành phố Thủ Dầu Một xử lý.

Tại trụ sở Công an phường H, khi kiểm tra người của Thạch T, Công an phát hiện bên trong quần lót của T có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu trắng, T khai chất màu trắng là ma túy, T cất giấu để sử dụng. Công an phường H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ: Chiếc xe mô tô hiệu Deahan, biển số 81H9-5081 và 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất màu trắng. Sau đó, sự việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Thạch T khai nhận: T là đối tượng sử dụng ma túy; ngày 10/8/2023, T đi đến khu vực huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người nam (chưa xác định nhân thân, lai lịch) mua 1.000.000 đồng ma túy. Sau khi mua ma túy, T về phòng trọ lấy một ít ra sử dụng, số ma túy còn lại T giấu trong quần lót của T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 271/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu Deahan, biển số 81H9-5081 trị giá 3.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 498/KL-KTHS (MT) ngày 20/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Chất màu trắng trong 01 bì thư được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay của Thạch T, chữ ký người chứng kiến Đỗ Duy T, chữ ký cán bộ lập biên bản Lê Minh N và hình dấu tròn đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,3913 gam.

Ngày 05/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một trả chiếc xe mô tô hiệu Deahan, biển số 81H9-5081 cho anh Đỗ Duy T, anh T không yêu cầu T phải bồi thường thiệt hại. Đối với người nam bán ma túy cho Thạch T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đang tiếp tục điều tra để xử lý.

Vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một gồm: Khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là 0,3306 gam loại Heroin.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKS-TDM ngày 01/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Thạch T để xét xử về các tội “Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thạch T từ 06 đến 09 tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thạch T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Thạch T không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo Thạch T nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Thạch T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, kết luận giám định khối lượng mẫu vật, loại chất ma túy và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Ngày 11/8/2023, Thạch T đã có hành vi trộm chiếc xe mô tô hiệu Deahan biển số 81H9-5081, trị giá 3.000.000 đồng của anh Đỗ Duy T; đồng thời, Thạch T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,3913 gam, loại Heroine. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Thạch T về các tội “Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhận thức: Bị cáo Thạch T biết hành vi trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo đã cố tình thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây mất trật tự, trị an tại địa phương và gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội.

Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt; đồng thời, để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (đối với tội trộm cắp tài sản). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, nên đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng, đúng quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do bị cáo phạm 02 tội nên cần quyết định hình phạt của từng tội và tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[8] Đối với người nam bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được giao trả cho bị hại; bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên không đặt ra xem xét.

[10] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, Điều 290, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thạch T phạm các tội “Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch T 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo Thạch T phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/8/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ghi số 498/PC09 có chữ ký của người bị bắt Thạch T, chữ ký của cán bộ nhận mẫu Lê Quang H, chữ ký của cán bộ trả mẫu Trần Hoàng H; đóng dấu tròn đỏ của Công an phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Theo Kết luận giám định số 498/KL-KTTHS (MT) ngày 20/8/2023 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 14/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong có chứa 0,3306 gam ma túy loại Heroine.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 055.24 ngày 08/01/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Thạch T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường